

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KỸ THUẬT HÒA BÌNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KỸ THUẬT HÒA BÌNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOA BINH TECHNICAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HOA BINH TECHNICAL .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109876476

3. Ngày thành lập: 04/01/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Cây Đa Còng, Đường 420, Thôn Phúc Tiến, Xã Bình Yên, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0385.556.199

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu - Kinh doanh trang thiết bị y tế	4659(Chính)
9.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
14.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
15.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
16.	Lập trình máy vi tính	6201
17.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
18.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
19.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
20.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
21.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (Trừ các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)	6399
22.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020

23.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu - Tư vấn đấu thầu - Khảo sát xây dựng; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình - Kiểm định xây dựng; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng.	7110
24.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
25.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
26.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế Website	7410
27.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ	7490
28.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
29.	Đúc sắt, thép	2431
30.	Đúc kim loại màu	2432
31.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
32.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
33.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (trừ Sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội)	2599
34.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
35.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
36.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
37.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
38.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
39.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
40.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
41.	Xuất bản phần mềm (không bao gồm hoạt động xuất bản phẩm)	5820
42.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
43.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
44.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

45.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
46.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
47.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
48.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
49.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
50.	Xây dựng nhà để ở	4101
51.	Xây dựng nhà không để ở	4102
52.	Xây dựng công trình điện	4221
53.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
54.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
55.	Phá dỡ	4311
56.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ dò mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng)	4312
57.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
58.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
59.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
60.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
61.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
62.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
63.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ kinh doanh vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi sẵn hoặc thể thao, tem và tiền kim khí, hoạt động đấu giá tài sản)	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHÍ ĐÌNH LỘC	Thôn Phúc Tiến, Xã Bình Yên, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	0010930036 08	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		
2	HOÀNG NGỌC LÂN	Phòng 1420, CT5, ĐN3 KĐT Mỹ Đình 2, Tổ dân phố 13, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	60,000	0220820045 69	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	60,000		

3	TRẦN HOÀNG NHẬT ANH	Thôn 4, Xã Đại Đông, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	0010990087 66
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG NGỌC LÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/05/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 022082004569

Ngày cấp: 15/02/2019

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Phòng 1420, CT5, ĐN3 KĐT Mỹ Đình 2, Tổ dân phố 13, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng 1420, CT5, ĐN3 KĐT Mỹ Đình 2, Tổ dân phố 13, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội